

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quý

2. Bà Nguyễn Thị Thuởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa .

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên .

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 277/2020/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 391/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Đình P - Sinh năm 1983; Nơi cư trú: L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:lớp 6/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông Lê Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị V - sinh năm 1942 ; Vợ: Lê Thị H - sinh năm: 1980, có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2009 ; Tiền án , Tiền sự : Không .

Nhân thân : Ngày 21/12/1998 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 9 năm tù về tội hiếp dâm trẻ em . Ngày 02/9/2002 chấp hành xong hình phạt tù .

Ngày 25/8/2010 bịTòa án nhân dân quận Hoàng Mai , TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/9/2011 chấp hành xong hình phạt tù .

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/ 7/ 2020 , hiện nay đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa , Bị cáo có mặt tại phiên toà .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19h40' ngày 22/6/2020 tại khu vực đường đại lộ V, phường Đ, thành phố T (đối diện khách sạn M) tổ công tác Công an phường Đ tiến hành tuần tra kiểm soát về An ninh trật tự , phát hiện Lê Đình P có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra . Phúc đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói kích thước (1x2)cm, bên ngoài là giấy trắng có in chữ màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 1704/PC09 ngày 26/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong (thu giữ của Lê Đình P) gửi giám định là ma túy , có tổng khối lượng 0,230gam (không phải hai ba không gam) loại Heroine.

Lê Đình P khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 19h30 ngày 22/6/2020, P đi một mình đến khu vực đường L, Q, phường Đ, thành phố T mua 01 gói Heroine của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không quen biết với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy P cầm trên tay phải đi về để sử dụng, khi P đi về đến đường Đại lộ V (đối diện khách sạn M), phường Đ, thành phố T thì bị Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ tang vật.

Đối với người đàn ông bán 01 gói Heroine cho P do P không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa không đủ căn cứ để xử lý.

Tại cáo trạng số 259/CTr - VKS ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Lê Đình P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa , đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng : Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù . Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là tang vật vụ án . Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình , không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng : Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hoá , Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa , Điều tra viên , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra , truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: khoảng 19h40' ngày 22/6/2020, tại khu vực đường đại lộ V phường Đ thành phố T, Lê Đình P đang có hành vi tàng trữ là 0,230gam ma túy, loại: Heroine thì bị công an phát hiện thu giữ . Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy , bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng . Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại An ninh trật tự xã hội , là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác . Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để có tính chất răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm . Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo .

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :

Lê Đình P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự . Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội hiếp dâm trẻ em và xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo , bố bị cáo là người có công với nhà nước được thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự .

Căn cứ vào hành vi , tính chất , nhân thân và các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo . Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội .

[5]. Về vật chứng : 0,190 gam Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định) tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự khi án có hiệu lực pháp luật .

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên .

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình P phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

Xử phạt : Bị cáo Lê Đình P 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 11/ 7/ 2020 .

Về vật chứng : Tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật 0,190gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa . Hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số: 223/THA ngày 15/9/2020 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí : Buộc bị cáo Lê Đình P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm .

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Huy